

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 25/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Chương và ông Nguyễn Văn Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 05/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 11/10/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Thái Q**, sinh ngày 13/4/1990 tại xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn PH, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị L; vợ: Phạm Thị Hoa K (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2011; tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 10/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xử phạt 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự, đến ngày 16/4/2021 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 30/7/2021 đến ngày 20/9/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Thọ. Từ ngày 21/9/2021 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1960, địa chỉ: Thôn PH, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Bá T; sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn TT, xã HL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

Anh Bùi Ngọc S; sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường NH, Thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Bá N; sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn ĐQ, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

Anh Hoàng Ngọc C; sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn TP, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Sửa chữa xe máy. Có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Phan Bắc T, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn ĐL, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Anh Đồng Sỹ T, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn ĐV, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

Chị Trần Thị Bích T, sinh năm: 1998; địa chỉ: Thôn PH, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 13 tháng 6 năm 2021, Nguyễn Thái Q đi xe khách từ tỉnh BT về đến Thị xã HL, tỉnh Hà Tĩnh hết số tiền 600.000 đồng, nhưng không có tiền trả. Lúc này, anh Bùi Ngọc S - là lái xe taxi đang ở gần đó, nên Q nhờ anh S trả tiền xe, nhưng lúc này anh S chỉ có 550.000 đồng nên nhà xe đồng ý. Sau đó, Q thuê anh S chở về nhà ở xã ĐĐ, huyện ĐT với giá 350.000 đồng và hứa hẹn khi về đến nhà sẽ trả cho anh S số tiền 900.000 đồng. Trên đường về, Q nảy sinh ý định mượn xe mô tô của ông Nguyễn Viết H (bố đẻ Q) bán lấy tiền trả cho anh S. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày về đến nhà Q. Do đoạn đường phía trước đang làm, nên anh S dừng xe bên đường và cùng với Q đi bộ vào nhà. Trên đường đi, Q nói với anh S: *Anh đi vào đây, em lấy xe của em bán trả tiền cho anh*. Khi vào đến ngõ, Q và anh S gặp ông H, thì ông H nói với Q: *Đang dịch đi khai báo y tế đi*. Q im lặng, đi vào cất ba lô rồi ra bàn ngồi uống nước. Còn anh S vẫn đứng ngoài ngõ. Lúc này, Q nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38H3 -7763, sơn màu đỏ đen, trên vỏ ốp sườn xe có ghi dòng chữ “Wave ZX Urban sporty move” của ông H dựng ở sân (có sẵn chìa khóa xe). Lợi dụng việc ông H nói Q đi khai báo y tế trước đó, nên Q nói: *Con mượn xe đi khai báo y tế*, thì ông H đồng ý nói: *Đi nhanh mà về sớm*. Q điều khiển xe mô tô nói trên chở anh S đi ra chỗ dừng xe ô tô. Anh S lái xe ô tô đi theo xe mô tô Q đến quán sửa chữa xe máy của anh Đồng Sỹ T để bán, nhưng anh T không mua. Sau đó, Nguyễn Thái Q đưa chiếc xe mô tô đến cơ sở

cầm đồ của anh Phan Nam H để cầm cố, nhưng anh H không ở nhà, nên Q tiếp tục điều khiển xe mô tô nói trên đến quán sửa chữa xe máy của anh Phan Bắc T để bán, nhưng anh T không mua. Sau đó, Q điều khiển chiếc xe đến cơ sở thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Bá T để bán, nhưng do xe không có giấy tờ nên anh T không mua. Lúc này, Q nói với anh S: *Giờ xe không bán được, em cũng không có tiền, anh xem cho em để lại xe, anh ưng bán thì bán, em có tiền em chuộc sau*, thì anh S đồng ý, rồi cùng Q bê chiếc xe mô tô bỏ vào cốp xe ô tô nhưng không vừa, nên Q để chiếc xe mô tô lại rồi đi bộ về. Sau đó anh S bán lại chiếc xe mô tô trên cho anh T với giá 800.000 đồng.

Còn ông Nguyễn Viết H không thấy Nguyễn Thái Q đưa xe về nên nhiều lần hỏi Q thì Q nói xe đang cho người khác mượn. Đến ngày 24/6/2021, Q mới thừa nhận với ông H mình đã dùng xe vào việc trả nợ cho anh S. Đến ngày 25/6/2021, ông H đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ trình báo nội dung sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đức Thọ kết luận: Chiếc xe mô tô sơn màu đỏ đen, trên vỏ ốp sườn xe có ghi dòng chữ “Wave ZX Urban sporty move”, biển kiểm soát 38H3 -7763 trị giá 600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-ĐT ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Điểm b Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 174, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Q mức án từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 38H3-7763, sơn màu đỏ đen, trên vỏ ốp sườn xe có ghi dòng chữ "Wave ZX Urban sporty mover", trên lốc máy có ghi chữ "DAYING" số khung DY100A8021187, số máy 150FM8021187 (Thu giữ của ông Nguyễn Bá T). Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mô tô nói trên được lắp ráp từ các bộ phận của nhiều xe khác nhau, không có giấy tờ đăng ký, cụ thể: Biển kiểm soát 38H3-7763 được đăng ký cho xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, số máy 000138553, số khung 138553 của anh Nguyễn Bá N, trú tại thôn ĐQ, xã ĐĐ, huyện ĐT. Vào khoảng tháng 3/2021, anh N đã bán cho anh Hoàng Ngọc C, trú tại thôn TP, xã ĐĐ, huyện ĐT (làm nghề sửa chữa xe máy). Còn các bộ phận khác chưa xác minh được nguồn gốc, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã tách các vật chứng này để điều tra xử lý sau.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến gì.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, không có ý kiến gì tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tất cả người làm chứng, tuy nhiên những người vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử, vì vậy căn cứ vào Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố Tụng hình sự Tòa án quyết định xét xử vụ án.

[2]. *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái Q đã khai nhận: Vào khoảng 09 giờ, ngày 13/6/2021 tại thôn PĐ, xã ĐĐ, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Thái Q bằng thủ đoạn gian dối, đã chiếm đoạt một chiếc xe mô tô sơn màu đỏ đen, trên vỏ ốp sườn xe có ghi dòng chữ “Wave ZX Urban sporty move”, trên lốc máy có ghi chữ “Daying” số khung DY100A8021187, số máy 150FM8021187, biển kiểm soát 38H3 -7763 của ông Nguyễn Viết H, trị giá 600.000 đồng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có tại hồ sơ, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai những người làm chứng và các vật chứng, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đang có một tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Thái Q về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo Điểm b Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cũng như tại phiên tòa bị hại tha thiết Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về căn cứ quyết định hình phạt*: Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà lại đua đòi dẫn đến lợi dụng sự tin tưởng của bố đẻ, lừa đảo để chiếm đoạt tài sản, sau đó lại đưa tài sản chiếm đoạt được đi cầm cố để thanh toán khoản nợ trước đó. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật để lừa ngay cả bậc sinh thành ra mình nhằm chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần lên mức án tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, để cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Ngọc S đã bồi thường cho anh Nguyễn Bá T số tiền 500.000 đồng, hiện anh S và anh T đều không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Bị hại ông Nguyễn Viết H không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô 01 xe mô tô biển kiểm soát 38H3-7763, sơn màu đỏ đen, trên vỏ ốp sườn xe có ghi dòng chữ "Wave ZX Urban sporty mover", trên lốc máy có ghi chữ "DAYING" số khung DY100A8021187, số máy 150FM8021187 được lắp ráp từ các bộ phận của nhiều xe khác nhau, không có giấy tờ đăng ký, cụ thể: Biển kiểm soát 38H3-7763 được đăng ký cho xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, số máy 000138553, số khung 138553 của anh Nguyễn Bá N, trú tại thôn ĐQ, xã ĐĐ, huyện ĐT. Vào khoảng tháng 3/2021, anh N đã bán cho anh Hoàng Ngọc C, trú tại thôn TP, xã ĐĐ, huyện ĐT (làm nghề sửa chữa xe máy). Còn các bộ phận khác chưa xác minh được nguồn gốc, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ đã tách các vật chứng này để điều tra xử lý sau. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[7]. *Về xem xét trách nhiệm của những người liên quan*: Trong vụ án này, anh Bùi Ngọc S và anh Nguyễn Bá T là những người mua bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38H3-7763 do bị cáo Nguyễn Thái Q chiếm đoạt được, nhưng anh S và anh T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[8]. *Về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái Q phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 174, Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Q 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2021.

2. *Về án phí*: Căn cứ Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thái Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- CQĐT Công an huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Bộ phận THA hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ; Văn thư;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Thắng